**Đề không đạt:**

**-không có tên và địa chỉ thầy/ cô.**

**-Phần đọc hiểu: câu 10 không có đáp án, ko gợi ý câu trả lời**

**-Phần Tập làm văn quá sơ sài: ko có thang điểm, không chia bố cục bài văn**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** | |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | | |
| **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | **TL** | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản Nghị luận | **3** | | **0** | | **5** | | **0** | | **0** | | **2** | | **0** | |  | | **60** | |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 40 | |
| **Tổng** | | | | ***15*** | | ***5*** | | ***25*** | | ***15*** | | ***0*** | | ***30*** | | ***0*** | | ***10*** | | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | | | | **40%** | | | | **30%** | | | | **10%** | | | |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | | | | | | | **40%** | | | | | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết**:  - Nhận biết được các ý kiến, bằng chứng trong văn bản nghị luận.(C1,3)  - Xác định được phó từ (C2)  **Thông hiểu**:  - Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản. (C5,8)  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng. (C4)  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.(C6)  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản. (C7)  **Vận dụng:**  - Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. (C9)  - Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với vấn đề đặt ra trong văn bản. (C10) | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS LÊ QUỐC VIỆT**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề có 02 trang)*  *Mã đề: 01* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN:NGỮ VĂN. KHỐI 7**  *Ngày kiểm tra:……*  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

---------------------------------------------------------------------------------------------

**I. ĐỌC HIỂU ( 6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

***TIẾNG NÓI CỦA VĂN NGHỆ***

*Tác phẩm nghệ thuật nào cũng được xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại. Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh.*

*Nguyễn Du viết:*

*Cỏ non xanh tận chân trời,*

*Cành lê trắng điểm một vài bông hoa*

*nào phải để cho ta biết cảnh mùa xuân ra sao mà thôi, hai câu thơ làm chúng ta rung động với cái đẹp lạ lùng mà tác giả đã nhìn thấy trong cảnh vật, rung động với cảnh thiên nhiên mỗi mùa xuân lại như tái sinh, tươi trẻ mãi, và cảm thấy trong lòng ta có những sự sống tươi trẻ luôn luôn tái sinh…*

*Nghệ thuật mở rộng khả năng tâm hồn, làm cho con người vui buồn nhiều hơn, yêu thương và căm hờn được nhiều hơn, tai mắt biết nhìn, biết nghe thêm tế nhị, sống được nhiều hơn. Nghệ thuật giải phóng được cho con người khỏi những biên giới của chính mình, nghệ thuật xây dựng cho con người, hay nói đúng hơn, làm cho con người tự xây dựng được. Trên nền tảng cuộc sống của xã hội, nghệ thuật xây dựng đời sống tâm hồn cho xã hội.*

( Nguyễn Đình Thi )

**Câu 1**:Trong đoạn văn trên, người viết đã dẫn ra tác giả văn học nào để làm dẫn chứng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nguyễn Du | B. Tôn-xtôi | C. Lỗ Tấn | D. Nguyễn Trãi |

**Câu 2: Tìm phó từ trong câu văn sau:**“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng được xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại.”

A.Tác phẩm B.Nghệ thuật C.Vật liệu D.Cũng được

**Câu 3:** Qua đoạn văn, tác giả nêu ra ý kiến, quan điểm gì?

   A**.** Nghệ thuật và tư tưởng luôn có mối quan hệ gắn bó với nhau

B.Nghệ thuật nảy sinh từ cuộc sống, lắng sâu trong cảm xúc người đọc

   C. Nghệ thuật có những khả năng thật kì diệu đối với mỗi con người

   D. Nghệ thuật là một con đường riêng mà mỗi người đọc muốn hướng đến

**Câu 4:** Trong đoạn văn trên, tác giả đã sử dụng phép lập luận chính nào?

A. Chứng minh B. Giải thích C. Phân tích D. Tổng hợp

**Câu 5:** Văn bản trên viết ra nhằm mục đích gì?

1. Khẳng định tác giả tạo ra tác phẩm hay
2. Khẳng định văn nghệ gắn liền với đời sống
3. Ca ngợi những người yêu nghệ thuật chân chính
4. Ca ngợi người nghệ sĩ tìm đến nghệ thuật

**Câu 6: Văn nghệ g**iúp con người được sống phong phú hơn và hoàn thiện nhân cách tâm hồn mình được thể hiện qua quan điểm nào?

A. Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ.

B. Nghệ thuật mở rộng khả năng tâm hồn, làm cho con người vui buồn nhiều hơn, yêu thương và căm hờn được nhiều hơn, tai mắt biết nhìn, biết nghe thêm tế nhị, sống được nhiều hơn.

C. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh.

D. Tác phẩm nghệ thuật nào cũng được xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại.

**Câu 7:** Phép liên kết nào được sử dụng trong hai câu sau?

“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng được xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại. Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ.”

1. Phép thế và phép lặp B. Phép nối và phép thế
2. Phép lặp và phép liên tưởng D. Phép liên tưởng và phép nối

**Câu 8:**Văn bản trên không đề cập tới nội dung gì?

A. Nội dung tiếng nói văn nghệ B. Văn nghệ mang lại giá trị

C. Những hạn chế của văn nghệ D. Văn nghệ mở rộng tâm hồn

**9.** Em rút ra được bài học gì cho bản thân từ văn bản trên?

**10.** Em có đồng tình với quan điểm “ Nếu không có văn nghệ cuộc sống con người sẽ trở nên nghèo nàn”.Vì sao?

**II.VIẾT ( 4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

…………………………………….HẾT……………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS LÊ QUỐC VIỆT**  **ĐÁP CHÍNH THỨC**  *(Đáp có 02 trang)*  *Mã đề: 01* | **HƯỚ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN:NGỮ VĂN. KHỐI 7**  *Ngày kiểm tra:……*  *Thời g Thời gian làm bài: 90 phút* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Bài học: Văn nghệ giúp con người được sống phong phú hơn và tự hoàn thiện nhân cách tâm hồn mình.  **Hướng dẫn chấm:**  *- Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời đúng 1/2 ý: 0, 5 điểm.* | 1,0 |
|  | **10** | -Định hướng HS đồng tình với câu nói  - Vì: Văn nghệ không chỉ gồm văn học mà còn có các tác phẩm nghệ thuật như âm nhạc, hội họa, điện ảnh…nhờ nó mà cuộc sống sẽ phong phú về mặt tâm hồn, khám phá đa dạng vẻ đẹp đời sống | 0,5  0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *A. Yêu cầu về kỹ năng:* Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một vấn đề trong cuộc sống, vận dụng các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đúng chính tả và ngữ pháp. Xác định đúng yêu cầu của đề, bố cục bài văn mạch lạc, lời văn thể hiện được suy nghĩ chân thực, khách quan về vấn đề nghị luận. | 0,5 |
|  | **B.***Yêu cầu về kiến thức:*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Mở bài:** Nêu vấn đề nghị luận và ý kiến đánh giá về vấn đề đó  **\*Thân bài:** Giải quyết vấn đề  - Thực trạng của vấn đề  - Tác hại của vấn đề  - Nguyên nhân của vấn đề  - Một số giải pháp  **\* Kết bài:** khẳng định lại vấn đề, rút ra bài học và liên hệ bản thân. | 3,0  0,5  2,0  0,5 |
|  | *C. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  |  | **Lưu ý***: Trên đây chỉ là hướng dẫn gợi ý chấm. Giáo viên linh động trong quá trình chấm bài của học sinh. Khuyến khích những bài viết hay, sáng tạo của học sinh.* |  |